TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2025/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2025/ TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, giữa:

+ *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đức T, sinh ngày 04/12/1994

Trú tại: Số 42, Tổ 6, ấp 1, Xuân Đường, Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai

+ *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Huỳnh N, sinh ngày 01/01/1997

Trú tại: Số 146D/1, khóm Đầu Lộ, phường Nhà Mát, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 58; 81; 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N.

2.2- Về con chung: Giao 01 người con chung là cháu Nguyễn Đức Th, sinh ngày 05/12/2022 cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Đức Th đang sống cùng chị Nguyễn Thị Huỳnh N nên được giữ nguyên.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N không yêu cầu đặt ra cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn anh Nguyễn Đức T được quyền đến thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N cùng thống nhất đã tự thỏa thuận xong không còn tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Nguyễn Thị Huỳnh N cùng thống nhất xác định vợ chồng không có nợ tài sản gì của ai và không ai nợ tài sản gì của vợ chồng, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: 300.000 đồng, nhưng do các đương sự thuận tình ly hôn nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định, anh Nguyễn Đức T phải nộp 75.000 đồng, chị Nguyễn Thị Huỳnh N phải nộp 75.000 đồng. Anh Nguyễn Đức T tự nguyện nộp thay cho chị Nguyễn Thị Huỳnh N; do đó, anh Nguyễn Đức T phải chịu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Nguyễn Đức T đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 02 tháng 4 năm 2025 theo biên lai thu số 0000272 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho anh Nguyễn Đức T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình